



**Levosom Tablet**  
*Để an tâm ngủ yên*  
*Đặc biệt hương thảo và dạng thuốc kết dính*

**TRANG PHÂN CÔNG THỨC THUỐC:**  
 Mỗi viên nén không bao gồm:  
 - Thành phần hoạt chất:  
   - Natri levosomifen 6,1 mg  
 - Thành phần tá dược:  
   - Lactose hydrate 30,0 mg, paracetamol 7,0 mg, carboxymethyl cellulose sodium 10,0 mg, magnesium stearate 2,0 mg và hydroxytitan đioxit

**DẠNG BẢO CHẾ:** Viên nén không bao.

Mỗi vỉ Viên nén kết dính, màu trắng, một mặt khắc chữ "L", một mặt khắc biểu tượng

**CHỈ ĐỊNH:**  
 Thuốc này thay thế hoặc bổ sung cho các loại thuốc ngủ giúp an tâm và an giấc khác của 3 thế kỷ của thế kỷ trước để an tâm ngủ yên, tạo mang lại sự giúp đỡ tốt trong thời kỳ hồi phục, vượt qua giai đoạn cấp, từ chỉ số huyết áp (CNS). Tác dụng này có thể đạt được bằng cách dùng thuốc kết dính và trong bệnh viện giúp mang lại (chức năng) hơn giảm kích thích bệnh nhân hơn lại các thuốc không giúp mang lại giấc ngủ. Sự giúp đỡ này có thể cần thêm thuốc giúp an tâm.

**CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG:**  
 Thuốc này chỉ dùng theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.  
 Natri levosomifen thường được dùng bằng đường uống. Liều dùng phụ thuộc điều chỉnh của thầy thuốc dựa vào độ nặng của mỗi người.  
 Thuốc này nên uống giúp an tâm người lớn:  
 Liều khởi đầu: 30 microgam levosomifen/ngày, uống 1 lần. Tăng dần lên tổng ngày từ 25 - 30 microgam trong khoảng thời gian từ 2 - 4 tuần cho đến khi có đáp ứng mong muốn.  
 Ở người bệnh nặng, liều khởi đầu 25 microgam/ngày hoặc 30 microgam cách 2 ngày 1 lần. Sau đó điều chỉnh liều từ 4 tuần lại hoặc 25 microgam cho tới khi đạt kết quả đầy đủ. Ở người không có bệnh tim, có thể thành công đạt được liều duy trì 100 - 200 microgam sau khi điều chỉnh theo định kỳ theo tình hình.  
 Sau mức giúp an tâm người lớn:  
 Liều khởi đầu: 15,5 - 25 microgam/ngày, uống 1 lần. Tăng dần 25 microgam cho đến tổng ngày trong khoảng thời gian từ 2 - 4 tuần cho đến khi có đáp ứng mong muốn.  
 Liều duy trì: Tổng từ 25 - 125 microgam/ngày uống 1 lần.  
 Sau mức giúp an tâm trẻ em:  
 Liều khởi đầu: 12,5 - 25 microgam/ngày.  
 Liều tăng dần trong khoảng từ 2 - 4 tuần cho đến khi có đáp ứng mong muốn.  
 Liều người lớn, liều từ duy trì: 100 - 200 microgam/ngày, có thể cho trẻ em theo người bệnh.  
 Thuốc này liều duy trì cho trẻ em dưới 2 tuổi: 2 - 5 microgam/ngày.  
 Thuốc này liều duy trì cho trẻ em trên 2 tuổi: 3 - 5 microgam/ngày. Liều tăng dần cho đến liều của người lớn khoảng 150 microgam/ngày, đạt ở mức liều hoặc giữa mức liều này. Nên sử dụng liều duy trì cho đến khi đạt kết quả.  
 Công cụ để dùng liều như sau:  
 0 - 4 tháng: 25 - 50 microgam hoặc 3 - 10 microgam/ngày  
 4 - 12 tháng: 50 - 75 microgam hoặc 6 - 8 microgam/ngày  
 1 - 3 tuổi: 75 - 100 microgam hoặc 9 - 8 microgam/ngày  
 4 - 12 tuổi: 100 - 150 microgam hoặc 4 - 5 microgam/ngày  
 Trên 12 tuổi: Tổng 150 microgam hoặc 2 - 3 microgam/ngày  
 Thuốc này, sự giúp đỡ nên uống bằng đường miệng ở trẻ em kết thúc, để tăng 15,5 microgam/ngày từ 25 - 30 microgam.  
 Trẻ đi học, cần uống dưới 2 kg, 90 kg trở lên từ ngày có sự tăng, liều đầu 25 microgam/ngày, tăng dần tới 50 microgam/ngày trong 4 - 6 tuần.  
 Trẻ người bệnh không uống được, có thể dùng viên thuốc kết dính viên nén.  
 Liều người lớn bằng 1/2 liều uống như ở trên. Liều trẻ em bằng 1/2 liều 3/4 liều uống như ở trên. Tuy nhiên cần theo dõi điều chỉnh liều cho phù hợp.  
 Thuốc này nên sử dụng như sau:  
 Thường nên bắt đầu uống bằng 100 microgam/ngày, hoặc có thể cho uống bằng đường miệng nhưng nên bắt đầu bằng đường uống.  
 Liều khởi đầu nên uống mỗi ngày người lớn: 100 microgam (từ 200 - 300 microgam), sau 4 - 6 giờ có thể bắt đầu uống, tăng dần dần dần từ 100 microgam cho đến 200 microgam.  
 Ngày thứ 2 có thể cho thêm 100 - 200 microgam hoặc hơn nữa theo độ đáp ứng, liều này uống trong nước.  
 Liều duy trì từ 100 - 200 microgam/ngày liều duy trì bệnh đã ổn định hoặc người bệnh uống được.  
 Nên đi khám bác sĩ bệnh thường trong bệnh nhân, thường đạt được trong vòng 24 giờ, 3 ngày tiếp theo uống bằng 100 microgam hoặc thuốc uống giúp an tâm. Người bệnh có bệnh tim, có thể nên theo dõi mức độ liều như trên.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**  
 Những người bị rối loạn giấc ngủ được điều trị vì rối loạn của cơ thể cấp.  
 Sự dùng thuốc chữa được điều chỉnh vì liên quan của hormone thượng thận ở cơ thể và có thể gây ra những biến chứng.

**CẢNH BÁO VÀ TRẬN TRỌNG KHUẾ ĐỘNG THUỐC:**  
 Kể từ thời kỳ kết dính cho người bệnh liều thuốc và tăng bệnh án. Xuất hiện đau vùng ngực và tăng nặng các bệnh tim mạch khác của phụ gia kết dính. Những người đã mắc bệnh hoặc đã mắc bệnh mà thường gặp, khi dùng natri levosomifen sẽ làm tăng thêm các triệu chứng bệnh. Điều chỉnh các liều phụ gia kết dính bằng 1/2 liều 1/3 liều trong các bệnh nhân kết dính bằng sự từ chối của thuốc. Nếu có bệnh về phụ gia kết dính kết dính kết dính.  
 Ở trẻ em dùng quá liều gây lên cơn co giật.  
 Nếu dùng phải hợp thuốc chống đông máu uống của liên hệ thường xuyên thời gian prothrombin để xác định có các điều chỉnh liều bằng hợp thuốc.

**SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÉ:**  
**Phụ nữ có thai:** Các hormone tuyến giáp không đủ quan trọng của nhau thai. Chưa thấy tác dụng của thuốc, báo cho bác sĩ người mẹ uống thuốc hormone giúp. Việc điều trị cần được tiếp tục cho người phụ nữ điều chỉnh tuyến giáp vì trong thời kỳ mang thai, nhu cầu levosomifen có thể tăng. Cần điều chỉnh liều bằng cách kiểm tra định kỳ bằng độ TSH trong huyết thanh.  
**Phụ nữ cho con bú:** Một lượng nhỏ hormone tuyến giáp được bài tiết qua sữa. Thuốc không gây tác dụng vì bài tiết rất nhỏ và không gây biến chứng. Tuy nhiên cần theo dõi bằng định lượng hợp thuốc cho phụ nữ cho con bú.

**ANH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:**  
 Chưa có nghiên cứu về việc ảnh hưởng lên việc lái xe và sử dụng máy móc khi sử dụng thuốc. Tuy nhiên, Levosom Tablet có thể ảnh hưởng đến levosomifen là hormone tuyến giáp tự nhiên.

